

Số: 42/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 17 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 26/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1986; Nơi đăng ký HKTT: số nhà 227, ngõ 36, tổ 6, phố Đ, phường K, quận H, thành phố Hà Nội và nơi cư trú: P1012 HH03C B1.3 khu đô thị T, phường K, quận H, thành phố Hà Nội.

2. Anh Cấn Thái H, sinh năm 1983; Nơi đăng ký HKTT: số nhà 227, ngõ 36, tổ 6, phố Đ, phường K, quận H, thành phố Hà Nội và nơi cư trú: P1012 HH03C B1.3 khu đô thị T, phường K, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]: Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Cấn Thái H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội ngày 25 tháng 11 năm 2020. Trong quá trình chung

sống anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cách sống.

Nay anh chị nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã lâu, không còn khả năng đoàn tụ, anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn và đều có nguyện vọng xin được thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân quận Hà Đông giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]: Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Cấn Thái H xác nhận có 01 con chung, khỏe mạnh là Cấn Nguyễn Minh C, sinh năm 2010. Sau ly hôn hai bên thỏa thuận chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Minh C. Về cấp dưỡng nuôi con chị T, anh H thỏa thuận anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng/tháng.

Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

[3]: Về tài sản chung(gồm động sản, bất động sản): Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Cấn Thái H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]: Về vay nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Cấn Thái H xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]: Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Cấn Thái H thống nhất thỏa thuận anh H chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí HNGĐ sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu T và anh Cấn Thái H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Cấn Thái H xác nhận có 01 con chung, khỏe mạnh. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận nuôi con sau ly hôn của anh chị: Giao cháu Cấn Nguyễn Minh C, sinh năm 2010 cho chị Nguyễn Thị Thu T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Ghi nhận sự tự nguyện của anh H cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng(một triệu đồng). Hạn cấp dưỡng kể từ tháng 02 năm 2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Cấn Thái H có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (gồm động sản, bất động sản): Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Cấn Thái H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Cấn Thái H xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh H tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình (Được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh H đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009639 ngày 07 tháng 01 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân :

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
Thẩm phán

Nguyễn Thị Ngọc Vân